

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 21- 7- 2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Khai

2. Ông Trần Xuân Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Phú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2021/TLST - HNGĐ ngày 25/02/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐST- DS ngày 09/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2021/QĐHPT - DSST ngày 25/6/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Bản H , xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Đinh Văn T, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Bản H, xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/02/2021 và bản tự khai ngày 22/03/2021 chị Hoàng Thị S trình bày: Tôi (Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vào ngày 20/4/2004. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại nhà bố mẹ chồng ở Bản H, xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T cờ bạc, nghiện hút rồi về nhà đánh đập chị S .Đến năm 2020 thì chị S phát hiện anh T có người phụ nữ khác mặc dù được chị S góp ý khuyên bảo nhưng anh T vẫn

không thay đổi. Tháng 8 năm 2020 chị S đã đem theo con về nhà ngoại sống ở thôn 5 L, xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện tại chị S cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị S làm đơn xin ly hôn anh Đinh Văn T

Về con chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị S khai vợ chồng có hai đứa con chung tên là Đinh Hoàng Ch, sinh ngày: 12/12/2004 và Đinh Quốc H, sinh ngày: 24/8/2009 hiện đang sống cùng chị Sang. Sau khi ly hôn chị Sang có nguyện vọng xin được nuôi cả hai đứa con và yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Hoàng Thị S khai hai vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Hoàng Thị S đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000031 ngày 25/02/2021 nay xin chịu toàn bộ.

Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã thụ lý vụ án theo yêu cầu của chị Hoàng Thị S tiến hành triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng chỉ có mặt chị Sang còn anh Đinh Văn T vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai anh T và hòa giải được. Chị Hoàng Thị S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt vì hiện đang đi làm ăn ở các tỉnh phía Nam do tình hình dịch bệnh nên không về tại Tòa án để xét xử vụ án được.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa phát biểu tại phiên tòa đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết chị Hoàng Thị S đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án còn anh Đinh Văn T vắng mặt, Tòa án đã tiến hành thu thập đầy đủ chứng cứ theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị Hoàng Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt còn anh Đinh Văn T vắng mặt không rõ lý do lần thứ hai vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T. Về quan hệ hôn nhân đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử chị Hoàng Thị S được ly hôn anh Đinh Văn T. Về con chung đề nghị áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao hai con Đinh Hoàng Ch, sinh ngày: 12/12/2004 và Đinh Quốc H, sinh ngày: 24/8/2009 cho chị Hoàng Thị S chăm sóc và nuôi dưỡng. Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình buộc anh Đinh Văn T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản chung và công nợ chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị Hoàng Thị S đã nộp số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên

Hóa nay phải chịu toàn bộ, án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đinh Văn Tý phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hoàng Thị S xin ly hôn anh Đinh Văn T có hộ khẩu thường trú tại Bản H, xã H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Quá trình giải quyết chị Hoàng Thị Sang có mặt còn anh Đinh Văn Tý vắng mặt nhiều lần không rõ lý do. Tòa án đã tiến hành xác minh tại văn phòng UBND xã H, huyện Tuyên Hóa thì anh Đinh Văn T có mặt tại địa phương và đã nhận đầy đủ các thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án đối với anh T nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết. Tòa án đã trực tiếp đến tại nhà anh Đinh Văn T được mọi người xung quanh cung cấp thông tin anh T có mặt ở nhà nhưng đã đi làm ăn tự do tối mới về nên không lấy được lời khai và hòa giải được. Tòa án đã mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất phải hoãn phiên tòa do anh T vắng mặt không có lý do, còn chị Hoàng Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì đang đi làm ăn tại các tỉnh phía Nam do dịch bệnh nên không về tham gia phiên tòa được. Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử lần thứ hai anh T vẫn tiếp tục vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T tìm hiểu để đi đến kết hôn là do hai bên hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn vì anh T thường xuyên cờ bạc, không quan tâm đến gia đình, chị S góp ý thì đánh đập chị S nhiều lần. Chị S thấy mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, tháng 8 năm 2020 chị S đem theo con về nhà ngoại sinh sống và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó cho đến nay, nguyện vọng của chị S xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị S đối với anh Đinh Văn T là có căn cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xét xử chị Hoàng Thị S được ly hôn anh Đinh Văn T.

[3] Về con chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị S khai vợ chồng có hai đứa con chung tên là Đinh Hoàng Ch, sinh ngày: 12/12/2004 và Đinh Quốc H, sinh ngày: 24/8/2009 hiện đang sống cùng chị Sang, nguyện vọng của chị Sang cũng như hai con Đinh Hoàng Ch và Đinh Quốc H bố mẹ ly hôn xin được ở với mẹ. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị S cũng như của các con là hoàn toàn chính đáng nên cần áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao hai con Đinh Hoàng Ch, sinh ngày: 12/12/2004 và Đinh Quốc H, sinh ngày: 24/8/2009

cho chị Hoàng Thị S trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi các con khôn lớn, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị Hoàng Thị S yêu cầu anh Đinh Văn T phải đóng góp tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.500.000đ. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của chị S là phù hợp vì vậy cần áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình để buộc anh Đinh Văn T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Đinh Quốc H, sinh ngày 24/8/2009 mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 8/2021.

Chị Hoàng Thị S không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Đinh Văn T trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

[4] Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị S đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000031 ngày 25/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Đinh Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị S đối với anh Đinh Văn T.

Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt chị Hoàng Thị S và anh Đinh Văn T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử: Chị Hoàng Thị S được ly hôn anh Đinh Văn T.

2. Về con chung của vợ chồng: Áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình: Giao con Đinh Hoàng Ch, sinh ngày: 12/12/2004 và Đinh Quốc H, sinh ngày: 24/8/2009 cho chị Hoàng Thị S trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con khôn lớn, trưởng thành.

3. Áp dụng các Điều 107, Điều 110 và Điều 116 luật hôn nhân và gia đình buộc anh Đinh Văn T phải có trách nhiệm và nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con Đinh Quốc H, sinh ngày 24/8/2009 hàng tháng mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến lúc con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 8/2021.

Chị Hoàng Thị S không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với

anh Đinh Văn T, trường hợp cần thiết vì quyền lợi của con anh T có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị Hoàng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí ly hôn: Chị Hoàng Thị S phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền mà chị Hoàng Thị S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ theo biên lai số 0000031 ngày 25/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Chị Hoàng Thị S đã nộp đủ án phí.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Văn T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa;
- UBND xã Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thanh Dân

